

*

BẢN TIN THÔNG TIN SINH HOẠT CHI BỘ SỐ 10 NĂM 2024

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

1. Tăng cường các biện pháp ứng phó và khắc phục hậu quả của cơn bão số 3

Ngày 07/9/2024, cơn bão số 3 (tên quốc tế là Yagi) hình thành từ phía Đông của Philippines, sau mạnh lên thành siêu bão trên biển Đông đã đổ bộ vào Việt Nam, ảnh hưởng trực tiếp đến các tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng và nhiều tỉnh, thành ở miền Bắc nước ta. Theo thống kê của cơ quan chuyên môn, bão số 3 là cơn bão có cường độ mạnh nhất trong 30 năm qua trên Biển Đông và 70 năm qua trên đất liền nước ta, gây thiệt hại hết sức nặng nề về người, tài sản. Tính đến 6h ngày 15/9, đã có 348 người chết và mất tích.

Trước sức tàn phá nặng nề của cơn bão số 3, Đảng, Nhà nước cùng toàn bộ hệ thống chính trị đã khẩn trương, quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiều giải pháp thiết thực với phương châm cứu người là trên hết, trước hết.

Ngày 09/9/2024, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm chủ trì cuộc họp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo việc tập trung khắc phục hậu quả mưa lũ do ảnh hưởng của bão số 3 và chủ động ứng phó với mưa lũ, sạt lở đất; trực tiếp đến chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả mưa lũ tại Tuyên Quang và Phú Thọ (ngày 12/9/2024).

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ban hành nhiều Quyết định, Công điện để trực tiếp chỉ đạo; thành lập các đoàn do Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các bộ trưởng trực tiếp đi kiểm tra, đôn đốc, thành lập Ban

chỉ đạo tiền phương để trực tiếp chỉ đạo ứng phó bão, mưa lũ, sạt lở... với tinh thần chủ động, quyết liệt, phòng ngừa ở mức cao nhất...; xuất cấp 200 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho các bộ: Công an, Quốc phòng (mỗi Bộ 100 tấn gạo) để cứu trợ cho Nhân dân các địa phương: Lào Cai, Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Yên Bái, Tuyên Quang, Phú Thọ, Bắc Giang, Thái Nguyên, Lạng Sơn; Ban Vận động Cứu trợ Trung ương thống nhất hỗ trợ đợt 1 cho 20 địa phương bị thiệt hại do cơn bão số 3 gây ra với tổng số tiền là 380 tỷ đồng...

Trong nhiều ngày qua, lực lượng quân đội, công an đã dồn toàn lực giúp dân trước, trong và đặc biệt là sau bão, lũ. Các đồng chí chiến sĩ bộ đội, công an đã làm việc không kể ngày đêm. Nhiều tấm gương anh dũng trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó, có cán bộ đã hy sinh để bảo vệ tính mạng, tài sản cho Nhân dân. Hàng vạn cán bộ và người dân, với hàng nghìn phương tiện được huy động trực tiếp bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở, đảm bảo an toàn giao thông, sơ tán, di dời, tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ người dân tại các điểm xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn...

Cùng với công tác khẩn trương khắc phục hậu quả cơn bão, việc cứu trợ người dân cũng đã nhanh chóng được triển khai. Chiều ngày 10/9/2024, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức Lễ phát động ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 3, với truyền thống tương thân tương ái, "lá lành đùm lá rách", những hoạt động thiết thực, kịp thời rất nhanh chóng được thiết lập. Từ khắp mọi miền Tổ quốc, đâu đâu cũng bắt gặp những hình ảnh "hướng về đồng bào bão, lũ". Hàng trăm chuyến xe cứu trợ từ miền Trung, miền Nam và các địa phương trên cả nước gấp rút vận chuyển hàng hóa, nhu yếu phẩm cứu trợ đến vùng lũ. Nhiều đội tình nguyện từ Thừa Thiên - Huế, Quảng Bình, Nghệ An, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh... ra Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh... để hỗ trợ giải quyết hậu quả của cơn bão. Mỗi người một tấm lòng, một sự đóng góp, làm cho tình đồng bào sâu đậm hơn, lòng người ấm áp hơn. Tính đến 17h00 ngày 15/9/2024, các tổ chức, cá nhân đã chuyển về tài khoản của Ban Vận động cứu trợ

Trung ương là 1.094 tỷ đồng¹.

Để góp phần cùng các cấp, các ngành, các địa phương nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống của người dân ở các vùng bị ảnh hưởng công tác tuyên truyền trong thời gian tới cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tập trung thông tin, phản ánh về tình hình mưa lũ, ngập lụt tại các tỉnh, thành; đẩy mạnh tuyên truyền chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các công điện của Thủ tướng Chính phủ². Trong đó, thông tin kịp thời, sâu sắc, nổi bật sự quan tâm của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ trong lãnh đạo, chỉ đạo, thị sát, kiểm tra, đôn đốc; sự khẩn trương, trách nhiệm của các cấp ủy, bộ ngành, địa phương và các cơ quan trong tổ chức, triển khai công tác ứng phó, khắc phục nhanh nhất hậu quả do bão, mưa lũ, ứng cứu, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn, hỗ trợ, giúp đỡ Nhân dân vùng bị bão, lũ quét, ngập lụt, không để người dân bị đói, rét; hạn chế thấp nhất hậu quả, thiệt hại do bão, mưa, lũ, ngập lụt... gây ra.

Thứ hai, thông tin, cập nhật thường xuyên về công tác dự báo, diễn biến tình hình mưa, lũ, nước dâng... Chú trọng việc cập nhật, cảnh báo các nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt, các cơn bão hình thành và đi vào vùng biển nước ta; phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và người dân về tình hình mưa lũ, ngập lụt tại các tỉnh, thành; các loại hình thiên tai, các kinh nghiệm và kiến thức phòng tránh, nhất là việc chủ động phương án ứng phó, khắc phục hậu quả với bão mạnh, siêu bão, lũ lớn kết hợp xả lũ hồ chứa... nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản cho Nhân dân.

¹ Nguồn: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

² Công điện số 78/CĐ-TTg, ngày 11/8/2024 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung ứng phó nguy cơ mưa lũ, sạt lở đất, lũ quét tại khu vực Bắc Bộ; Công điện số 86/CĐ-TTg, ngày 03/9/2024 chỉ đạo các bộ ngành, địa phương khẩn trương triển khai ứng phó bão số 3 năm 2024; Công điện số 89/CĐ-TTg, ngày 09/9/2024 yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung khắc phục sự cố sập nhịp cầu Phong Châu, tỉnh Phú Thọ và ứng phó, khắc phục hậu quả mưa lũ, sạt lở đất, lũ ống, lũ quét tại các tỉnh miền núi, trung du Bắc Bộ; Công điện số 90/CĐ-TTg, ngày 09/9/2024 về việc khẩn trương cung cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm phục vụ đời sống của người dân bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3; Công điện số 91/CĐ-TTg, ngày 10/9/2024 gửi Bí thư, Chủ tịch UBND 3 tỉnh: Lào Cai, Hà Giang và Yên Bái về việc triển khai các biện pháp khẩn cấp bảo đảm an toàn đập thủy điện Thác Bà; Công điện số 92/CĐ-TTg, ngày 10/9/2024 về việc tập trung khắc phục hậu quả bão số 3 và mưa lũ sau bão...

Thứ ba, thông tin, tuyên truyền sự chung sức, đồng lòng, tinh thần tương thân, tương ái, những tấm lòng cao cả; sự huy động nguồn lực của xã hội, quyên góp, ủng hộ Nhân dân vùng bão lũ voi bót khó khăn; lan tỏa những hành động, nghĩa cử cao đẹp trong bão lũ; hướng dẫn kỹ năng phòng, chống bão lũ cho người dân...

Thứ tư, thông tin, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, không chủ quan, chủ động các phương án đối phó với diễn biến bất thường, nguy hiểm của thời tiết. Huy động tối đa các nguồn lực để bảo đảm an toàn và ổn định đời sống của Nhân dân.

Thứ năm, kịp thời đấu tranh, phản bác các thông tin lệch lạc, sai trái gây hoang mang trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về diễn biến, ảnh hưởng, hậu quả của cơn bão số 3 cũng như công tác quyên góp hỗ trợ của các cấp, các ngành, các địa phương và các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trước, trong và sau cơn bão số 3.

2. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ năm học 2024 - 2025

Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 với phương châm: Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm; Thầy cô giáo là động lực; Nhà trường làm bệ đỡ; Gia đình là điểm tựa; Xã hội là nền tảng, ngày 04/9/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 31/CT-TTg, trong đó yêu cầu:

Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách trình các cấp thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền để tạo hành lang pháp lý cho việc nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục, đào tạo; điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học; thu gọn các điểm trường lẻ, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi nhất cho trẻ em, học sinh và người dân; phù hợp với điều kiện thực tế của vùng, miền, địa phương; tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về lựa chọn, cung ứng, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục của địa phương theo đúng quy định, bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời số lượng sách giáo khoa cho năm học mới 2024 - 2025; có phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tăng cường đầu tư về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo theo Chỉ thị số 04/CT-TTg, ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chuẩn bị đầy đủ, kỹ lưỡng các điều kiện tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng, an toàn, nghiêm túc, hiệu quả, giảm áp lực, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh.

Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm gắn với nâng cao chất lượng; đẩy mạnh tự chủ đại học, nhất là tự chủ về tài chính; thực hiện tự chủ theo hướng thực chất gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch; chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng sư phạm năm 2025; tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục đại học; đẩy mạnh mô hình đào tạo không vì lợi nhuận bậc đại học; tăng cường phát triển các hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh hợp tác quốc tế. Triển khai hiệu quả các đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực về vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây.

Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong giáo dục trẻ em, học sinh, sinh viên, nhất là phòng, chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên, bảo đảm an ninh, an toàn trường học; phối hợp với Bộ Nội vụ và các địa phương rà soát số lượng biên chế giáo viên để đề xuất Trung ương bổ sung biên chế ngành Giáo dục, nhất là giáo viên mầm non năm học 2024 - 2025 theo Quyết định số 72-QĐ/TW, ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc tuyển dụng biên chế giáo viên được cấp có thẩm quyền giao và có giải pháp phù hợp, hiệu quả khắc phục tình trạng thiếu giáo viên; tăng cường chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo kiểm tra, đôn đốc địa phương thực hiện tuyển dụng giáo viên theo biên chế được giao, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên, bảo đảm nguyên tắc có học sinh phải có giáo viên đứng lớp nhưng phải phù hợp thực tiễn địa phương và hiệu quả trong việc bố trí.

Bộ Tài chính cân đối nguồn vốn ngân sách Trung ương chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, nhất là kinh phí hỗ trợ các địa phương thực hiện Đề án bảo đảm cơ

sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục rà soát, tổ chức, sắp xếp cơ sở giáo dục, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học, giảm các điểm trường lẻ, tăng các trường bán trú, nội trú gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; hình thành trường phổ thông nhiều cấp học phù hợp điều kiện thực tế địa phương, bảo đảm thuận lợi, đáp ứng nhu cầu học tập của trẻ em, học sinh học 2 buổi/ngày; dành quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục khi quy hoạch khu đô thị mới. Chú trọng phát triển các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập ở khu vực đông dân cư, khu công nghiệp; tăng số trường bán trú và nội trú, tạo thuận lợi hơn cho học sinh và phụ huynh học sinh nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục thường xuyên, tạo sự chuyển biến rõ nét về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

Tiếp tục phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, phổ thông. Rà soát, điều tiết giáo viên mầm non, phổ thông giữa các cơ sở giáo dục trên địa bàn để khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; thực hiện tuyển dụng giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, trường hợp chưa tuyển đủ giáo viên thì bố trí nguồn lực để hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ; nghiên cứu có cơ chế, chính sách để thu hút giáo viên đến công tác và gắn bó lâu dài tại địa phương.

Ưu tiên nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phân bổ nguồn lực, thực hiện hiệu quả các tiểu dự án trong chương trình mục tiêu quốc gia liên quan đến giáo dục, đào tạo; bảo đảm định mức kinh phí chi thường xuyên theo quy định để các cơ sở giáo dục thực hiện hoạt động dạy và học. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa khu vực công và khu vực tư.

Xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh diện chính sách, diện hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng yếu thế, học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở giáo dục việc thực hiện về quản lý thu, chi tài chính, công khai các khoản thu đầu năm học bảo đảm đúng quy định. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các cơ quan chức năng tại địa phương chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả thiên tai, dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em, học sinh nội trú, bán trú.

Tăng cường triển khai hiệu quả, mạnh mẽ hơn nữa chuyên đổi số trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn; chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm, bảo đảm yêu cầu, hiệu lực, hiệu quả.

3. Một số kết quả nổi bật trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến

Thời gian qua, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công trực tuyến được triển khai quyết liệt, đồng bộ với quyết tâm cao từ Trung ương đến cơ sở. 63/63 địa phương đã ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

Nhận thức và hành động về nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến có nhiều chuyển biến tích cực. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính tăng từ 90% năm 2022 lên 93% đến tháng 8/2024. Theo đánh giá của Liên hợp quốc năm 2022, dịch vụ công trực tuyến của Việt Nam xếp hạng 76/193, tăng 5 bậc so với năm 2020; dữ liệu mở xếp hạng 87/193, tăng 10 bậc so với năm 2020.

Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa được triển khai tích cực. Thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tiếp tục được cắt giảm, đơn giản hóa; số lượng và chất lượng dịch vụ công trực tuyến được nâng lên. Từ năm 2021 đến nay, đã cắt giảm, đơn giản hóa gần 3.000 quy định kinh doanh; phân cấp cho địa phương gần 700 thủ tục hành chính. Từ năm 2021 đến nay, đã cung cấp thêm gần 1.800 dịch vụ công trực tuyến, đạt 4.400 dịch vụ công trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, chiếm 70% tổng số thủ tục hành chính.

Hạ tầng số, nền tảng số, thiết bị, công nghệ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp được quan tâm đầu tư. 100% cơ

quan nhà nước đã được triển khai mạng Truyền số liệu chuyên dùng đến cấp xã để trao đổi, chia sẻ dữ liệu. 100% bộ, ngành, địa phương đã xây dựng, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Tích cực triển khai Cơ chế một cửa ASEAN, một cửa quốc gia, tạo thuận lợi thương mại sẵn sàng thực hiện hải quan số. Việt Nam đang triển khai kết nối và trao đổi tờ khai hải quan ASEAN với 8 nước thành viên ASEAN; tạo tiền đề để tiếp tục kết nối với Hàn Quốc, Liên bang Nga, New Zealand. Cơ chế một cửa quốc gia đã cung cấp 250 thủ tục hành chính của 13 bộ, ngành kết nối với sự tham gia của trên 70.000 doanh nghiệp; hàng triệu bộ hồ sơ hành chính được xử lý trên môi trường điện tử, rút ngắn thời gian và giảm chi phí thông quan.

Bên cạnh đó, việc triển khai dịch vụ công trực tuyến còn một số tồn tại, hạn chế: Cải cách thủ tục hành chính vẫn còn chậm, thủ tục còn rườm rà. Chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa chuyển biến rõ nét; kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến không đồng đều giữa các cơ quan, đơn vị. Nhiều dịch vụ công trực tuyến chưa được người dân, doanh nghiệp sử dụng nhiều hoặc chưa đáp ứng yêu cầu cung cấp toàn trình. Triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia còn nhiều bất cập. Nhân lực số, hạ tầng số chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa có đột phá. Tình hình hoạt động tấn công mạng, đặc biệt là mã độc tổng tiền tăng mạnh. Công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận trong xã hội nhằm thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến nhiều lúc, nhiều nơi chưa được coi trọng...

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc chuyên đề nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến ngày 31/8/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, trong đó rà soát, phát hiện, kịp thời sửa đổi, bổ sung những bất cập, mâu thuẫn trong hệ thống các quy định và văn bản quy phạm pháp luật và khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn để tạo hành lang pháp lý trong triển khai, thực hiện nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy, khơi thông mọi nguồn lực, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

Cắt giảm, đơn giản hóa tối đa các quy định kinh doanh, thủ tục hành chính; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ (cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 50% thủ tục hành chính và cắt giảm ít nhất 50% chi phí tuân thủ thủ tục

hành chính nội bộ) và chuyển đổi mạnh mẽ sang xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; rà soát, đánh giá lại, đổi mới cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm đáp ứng yêu cầu về mức độ, thuận lợi, đơn giản, thân thiện với người dùng. Thực hiện thành công các nhiệm vụ đến năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến. Hoàn thành cung cấp toàn bộ 53/53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, hoàn thành, đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tăng cường kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo hướng người dân chỉ cung cấp thông tin một lần cho các cơ quan nhà nước.

Tiến hành tổng rà soát, đánh giá tình hình bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số với phát triển đất nước nhanh, toàn diện, bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, bảo đảm hạnh phúc, ấm no cho nhân dân.

4. Tăng cường triển khai thực hiện công tác dân số trong tình hình mới

Ngày 15/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 27/CT-TTg yêu cầu các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác dân số trong tình hình mới như sau:

Bộ Y tế tăng cường kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế bền vững, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số và nâng cao chất lượng dân số. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật về dân số, trọng tâm là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế bền vững trên phạm vi cả nước phù hợp giữa các vùng, đối tượng dân cư và số lượng, chất lượng dân số; đẩy nhanh tiến độ

xây dựng Luật Dân số, báo cáo Chính phủ. Khẩn trương thực hiện việc kiện toàn nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân số các cấp.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách, giải pháp của Đảng, Nhà nước về công tác dân số, nhất là các giải pháp để duy trì mức sinh thay thế bền vững, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản để triển khai đồng bộ, hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, nhất là các địa phương có mức sinh thấp dưới mức sinh thay thế; rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác dân số; bố trí đủ nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác dân số tại địa phương.

Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan báo chí tăng cường thực hiện truyền thông về công tác dân số, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số. Ban Chỉ đạo Quốc gia Dân số và Phát triển tăng cường tham mưu, đề xuất, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền các cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác dân số và phát triển.

5. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam

Trên thế giới, các ngành công nghiệp văn hóa đang có xu hướng phát triển mạnh mẽ và được xác định là yếu tố quan trọng, bền vững nhằm thu hút nguồn lực, tạo lợi thế cạnh tranh, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, định vị thương hiệu quốc gia. Việt Nam có tiềm năng, lợi thế lớn về nhiều mặt để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, góp phần tạo động lực mới cho sự phát triển của đất nước, phù hợp với xu thế của thời đại.

Tuy nhiên, việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở nước ta vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế: Thiếu các văn bản quy phạm pháp luật quy định rõ vai trò quản lý nhà nước, trách nhiệm, quyền hạn của các chủ thể có liên quan trong

một số lĩnh vực; Cơ chế, chính sách chưa theo kịp thực tiễn, quá trình tổ chức thực hiện ở một số ngành, lĩnh vực chưa đạt hiệu quả; Cơ chế phối hợp còn thiếu đồng bộ; Nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng, chính sách đãi ngộ chưa thỏa đáng; Hành vi sao chép bất hợp pháp sản phẩm sáng tạo, vi phạm pháp luật về bản quyền chưa được ngăn chặn kịp thời, triệt để...

Trong giai đoạn mới, để các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam phát triển nhanh, bền vững, tương xứng với tiềm năng, lợi thế và mang lại giá trị gia tăng kinh tế lớn, góp phần quan trọng phát huy và quảng bá các giá trị tốt đẹp, đặc sắc của văn hóa, truyền thống dân tộc, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quán triệt, nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành công nghiệp văn hoá đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội và quảng bá văn hoá Việt Nam; đề cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền trong việc chỉ đạo phát triển các ngành công nghiệp văn hoá. Tiếp tục chủ động triển khai Chiến lược theo hướng có trọng tâm, trọng điểm.

Chủ động rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách cần thiết để hỗ trợ, khuyến khích và thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong giai đoạn tới. Ưu tiên các chính sách về: ưu đãi đầu tư, đối tác công - tư, quản lý tài sản công, thuế, tiếp cận tín dụng, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số, rà soát, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh nhằm phát huy vai trò, nguồn lực từ cộng đồng doanh nghiệp, các chuyên gia, đội ngũ nhân lực sáng tạo.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy, phát triển công nghiệp văn hóa tại địa phương. Chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách, nguồn lực để ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa là thế mạnh, có sức cạnh tranh; đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào công nghiệp văn hóa; trong đó đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng. Đẩy mạnh liên kết vùng, địa phương trong khai thác và kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa. Phát triển thị trường theo hướng từng bước

hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa trong nước và quốc tế.

Tăng cường các hoạt động truyền thông, quảng bá, tuyên truyền thường xuyên để tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về các ngành công nghiệp văn hóa. Từ nay đến đầu năm 2026, hoàn thành xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về công nghiệp văn hóa trên cổng thông tin điện tử của ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan...

6. Tiếp tục tăng cường công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định

Thời gian qua, công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) đã có sự chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả cụ thể. Tuy nhiên vẫn còn nhiều nhiệm vụ chưa hoàn thành, một số tồn tại, hạn chế chưa được giải quyết triệt để, đặc biệt là các khuyến nghị của EC.

Để đạt được mục tiêu gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" sau lần kiểm tra lần thứ 5 của Đoàn Thanh tra EC (dự kiến vào tháng 10 năm 2024); tại Thông báo số 403/TB-VPCP ngày 31/8/2024, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu người đứng đầu các ban, bộ, ngành trung ương và địa phương có liên quan thống nhất nhận thức, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hành động quyết liệt để thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, khẩn trương hoàn thành việc khắc phục các tồn tại, hạn chế; trong đó tập trung thực hiện có kết quả một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Tập trung ưu tiên bố trí nguồn lực ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; đặc biệt tại các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau, Bình Định; tăng cường lực lượng công an, biên phòng phối hợp với chính quyền cơ sở (xã/phường/thị trấn) tại các địa bàn trọng điểm: vừa tuyên truyền vận động, vừa kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ sớm, từ xa tàu cá, ngư dân có ý định đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vì lợi ích trước mắt quên lợi ích lâu dài, vì lợi ích cá nhân quên lợi ích tập thể, lợi ích quốc gia, ảnh hưởng đến nỗ lực gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của cả nước.

Bộ Công an, Bộ Quốc phòng chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương để điều tra, khởi tố, truy tố, xét xử nghiêm 100% các vụ việc liên quan đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; ngắt, gửi, vận

chuyển thiết bị VMS, môi giới, móc nối và các hành vi vi phạm nghiêm trọng theo quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo quốc gia về IUU) rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, chặt chẽ, khả thi phục vụ công tác phòng, chống khai thác IUU; hoàn thành, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31/12/2024.

Bộ Quốc phòng quyết định việc thành lập tổ công tác chuyên biệt để ngăn chặn, xử lý dứt điểm tình trạng tàu cá Việt Nam đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài. Tập trung chỉ đạo, tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các vùng biển giáp ranh với các nước Malaysia, Thái Lan, Indonesia... ngăn chặn, xử lý kịp thời tàu cá có dấu hiệu vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

Bộ Công an chỉ đạo công an các lực lượng và công an 28 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển khẩn trương điều tra, truy tố các tổ chức, cá nhân liên quan đến môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài, các hành vi vi phạm về lắp đặt, quản lý, sử dụng thiết bị VMS để khai thác hải sản bất hợp pháp theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP, ngày 12/6/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Các tỉnh: Kiên Giang, Bình Định, Cà Mau tiếp tục đề xảy ra tình trạng tàu cá của địa phương vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài từ đầu năm 2024 đến nay, tổ chức kiểm điểm nghiêm túc, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, lực lượng chức năng có liên quan...

7. Về quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 22/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 891/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với định hướng phát triển chung là: Phát triển hệ thống đô thị, nông thôn dựa trên đặc điểm lãnh thổ tự nhiên trên đất liền, biển, hải đảo; đặc điểm lịch sử, văn hóa, định cư và hiện trạng phân bố dân cư. Nâng cao chất lượng phát triển đô thị, nông thôn về kinh tế, xã hội, kết cấu hạ tầng, nhà ở và môi trường sống của người dân.

Phát triển đô thị, nông thôn đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Lựa chọn các đô thị có lợi thế đặc biệt để xây dựng thành trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, dịch vụ... có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế. Ưu tiên phát triển các đô thị gắn với các hành lang kinh tế thành các đô thị trung tâm phù hợp với chức năng của từng vùng, thúc đẩy lan tỏa phát triển.

Phát triển Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các thành phố khác trực thuộc trung ương trở thành các đô thị năng động, sáng tạo, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan tỏa, liên kết vùng đô thị, có vai trò quan trọng trong mạng lưới đô thị của khu vực Đông Nam Á và châu Á. Quy hoạch đô thị lớn gắn với giao thông công cộng (TOD), chú trọng khai thác không gian ngầm, phát triển các đô thị vệ tinh giảm tải cho đô thị trung tâm.

Phát triển hệ thống đô thị bền vững theo mạng lưới; phân bố hợp lý, đồng bộ, thống nhất, cân đối giữa các vùng; dựa trên định hướng khung hạ tầng giao thông quốc gia, liên kết ngành lĩnh vực, đẩy nhanh tốc độ phát triển đô thị tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Phát triển đô thị vừa và nhỏ trong mối quan hệ chặt chẽ, chia sẻ chức năng với các đô thị lớn, giảm dần khoảng cách phát triển giữa các đô thị. Chú trọng phát triển các đô thị nhỏ, vùng ven đô để hỗ trợ phát triển nông thôn thông qua các mối liên kết đô thị, nông thôn. Phát triển các mô hình đô thị đặc thù như đô thị chuyên ngành là trung tâm quốc gia hoặc cấp vùng về văn hoá, di sản, du lịch, đại học, sáng tạo, khoa học, kinh tế cửa khẩu; đô thị biên giới, biển đảo.

Phát triển đô thị có chức năng tổng hợp theo hướng đô thị xanh, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; kết hợp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh. Hình thành mạng lưới đô thị thông minh kết nối với khu vực và thế giới. Phát triển hệ thống đô thị ven biển và hải đảo theo hướng bền vững, bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên. Đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, chia sẻ của mạng lưới cơ sở văn hóa, thể thao trên từng địa bàn đô thị, nông thôn.

Phát triển mạng lưới khu dân cư nông thôn là hạt nhân quan trọng của khu vực nông thôn, được quy hoạch gắn với bảo vệ tài nguyên tự nhiên, văn hóa truyền thống; phù hợp với các vùng sinh thái nông nghiệp; đảm bảo an ninh, quốc phòng của đất nước...

8. Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW về phát triển nhà ở xã hội

Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới được ban hành bởi Quyết định số 927/QĐ-TTg, ngày 30/8/2024 nhằm quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Chỉ thị số 34-CT/TW; đồng thời, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các bộ, ngành, chính quyền địa phương và người dân về công tác phát triển nhà ở xã hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác phát triển nhà ở xã hội.

Kế hoạch nêu rõ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp sau: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về công tác phát triển nhà ở xã hội; rà soát, hoàn thiện chính sách, hệ thống pháp luật có liên quan đến nhà ở xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội; đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội.

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 34-CT/TW và các văn bản hướng dẫn thực hiện bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội; đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của địa phương; tạo thuận lợi về cơ chế, chính sách để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia phát triển nhà ở xã hội bằng nguồn tài chính công đoàn.

Ban hành cơ chế, chính sách thuận lợi và chủ động cho các địa phương trong việc dành ngân sách đầu tư xây dựng dự án nhà ở xã hội, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư để có quỹ đất sạch làm nhà ở xã hội; đầu tư hạ

tăng kỹ thuật ngoài dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, đấu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đồng bộ hạ tầng xã hội trong và ngoài phạm vi dự án.

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội, các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận dễ dàng với nhà ở xã hội; cắt giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng, kinh doanh, mua bán, quản lý, sử dụng nhà ở xã hội.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội...

9. Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 24/8/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 895/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó nêu rõ:

Mục tiêu xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế, kỹ thuật trên cơ sở thiết lập, quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp; đảm bảo sự tham gia rộng rãi, bình đẳng của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động lâm nghiệp, huy động các nguồn lực xã hội; phát huy tối đa các tiềm năng, vai trò và giá trị của rừng để phát triển bền vững; đóng góp ngày càng tăng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đảm bảo duy trì tỷ lệ che phủ rừng toàn quốc ổn định từ 42% đến 43%, chú trọng nâng cao chất lượng rừng, nhất là rừng tự nhiên hiện có. Tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp bình quân đạt 5,0% đến 5,5%/năm. Giá trị xuất khẩu đồ gỗ và lâm sản đạt 20 tỷ đôla Mỹ vào năm 2025 và 25 tỷ đôla Mỹ vào năm 2030; giá trị tiêu thụ đồ gỗ và lâm sản trong nước đạt 5 tỷ đôla Mỹ (quy đổi) vào năm 2025, 6 tỷ đôla Mỹ (quy đổi) vào năm 2030.

Đến năm 2025, giá trị thu nhập từ rừng trồng sản xuất trên một đơn vị diện tích tăng 1,5 lần, đến năm 2030 tăng 2 lần so với năm 2020. Đến 2030, 100% diện tích rừng của các chủ rừng là tổ chức được quản lý bền vững nhằm nâng cao hiệu quả bảo tồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng sinh học và đảm bảo chức năng phòng hộ của rừng, giảm thiểu tối đa các vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

Đến năm 2050, xây dựng ngành lâm nghiệp trở thành một ngành kinh tế, kỹ thuật, phát huy tiềm năng và lợi thế của tài nguyên rừng nhiệt đới; ứng dụng công nghệ hiện đại và thân thiện với môi trường; tạo ra nhiều sản phẩm và dịch vụ, giá trị gia tăng cao, chủ động tham gia chuỗi cung ứng giá trị toàn cầu; đóng góp ngày càng tăng vào sự phát triển bền vững của đất nước;...

Định hướng quy hoạch lâm nghiệp toàn quốc đến năm 2030, về phát triển rừng: Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, chọn tạo giống mới có năng suất, chất lượng cao, giống cây bản địa mọc nhanh có năng suất, chất lượng phục vụ phát triển rừng sản xuất, rừng gỗ lớn. Đảm bảo cung cấp bình quân 575 triệu cây/năm.

Giai đoạn 2021 - 2025, trồng 1.178,4 nghìn ha, bình quân 235,7 nghìn ha/năm (trồng mới 178,4 nghìn ha, bình quân 35,7 nghìn ha/năm); giai đoạn 2026 - 2030, trồng 1.288,8 nghìn ha, bình quân 257,8 nghìn ha/năm (trồng mới là 88,8 nghìn ha, bình quân 17,8 nghìn ha/năm). Diện tích trồng rừng gỗ lớn đến năm 2030 dự kiến đạt 1,0 triệu ha.

Đến năm 2025, diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt khoảng 500 nghìn ha và sẽ đạt khoảng 1 triệu ha vào năm 2030. Chế biến, thương mại gỗ và lâm sản: Ưu tiên sử dụng trang thiết bị hiện đại, tự động hóa, chuyên môn hoá. Khuyến khích phát triển công nghệ tạo ra các sản phẩm chất lượng, có giá trị gia tăng cao. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua đổi mới nội dung chương trình đào tạo, gắn đào tạo với thực tiễn; đào tạo trên cơ sở đặt hàng và nhu cầu của doanh nghiệp...

Khái toán nhu cầu vốn thực hiện quy hoạch là 217.305 tỷ đồng. Trong đó, giai đoạn 2021 - 2025, khoảng 106.960 tỷ đồng (Ngân sách nhà nước khoảng 27.517 tỷ đồng, chiếm 26%, các nguồn vốn hợp pháp khác khoảng 79.443 tỷ đồng, chiếm 74%).

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. Một số kết quả chuyến thăm chính thức Liên bang Nga và đồng chủ trì Phiên họp lần thứ ba Ủy ban Hợp tác liên Nghị viện Việt Nam - Liên bang

Nga của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn

Từ ngày 08 - 10/9/2024, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Quốc hội Việt Nam thăm chính thức Liên bang Nga và đồng chủ trì Phiên họp lần thứ ba Ủy ban Hợp tác liên Nghị viện Việt Nam - Liên bang Nga.

Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của đồng chí Trần Thanh Mẫn đến Liên bang Nga trên cương vị Chủ tịch Quốc hội và cũng là chuyến thăm Liên bang Nga đầu tiên của lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong năm 2024. Chuyến thăm là một trong những hoạt động nhằm cụ thể hóa Tuyên bố chung về làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện được lãnh đạo hai nước thống nhất nhân chuyến thăm của Tổng thống Putin đến Việt Nam vào tháng 6/2024; cũng như định hướng thúc đẩy hợp tác được trao đổi, thống nhất giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với Tổng thống Putin trong cuộc điện đàm ngày 08/8/2024. Chuyến thăm góp phần quan trọng thúc đẩy và củng cố quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Liên bang Nga nói chung, quan hệ hợp tác chặt chẽ, tốt đẹp giữa Quốc hội Việt Nam với Duma Quốc gia (Hạ viện) và Hội đồng Liên bang Nga (Thượng viện) nói riêng.

Trong chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã hội đàm và cùng Chủ tịch Duma Quốc gia Quốc hội Liên bang Nga chủ trì Phiên họp lần thứ ba của Ủy ban Hợp tác liên nghị viện; hội đàm với Chủ tịch Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga và ký mới Thỏa thuận hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam và Hội đồng Liên bang Quốc hội Liên bang Nga; chứng kiến lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Rostov. Tại các cuộc tiếp xúc, làm việc, hai bên nhất trí đầy mạnh, mở rộng hợp tác tương xứng với truyền thống và quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện; phát huy thành quả đạt được dựa trên sự tin cậy và các khuôn khổ hợp tác đã có; phối hợp tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 2025; tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn các cấp để không ngừng củng cố và thúc đẩy quan hệ, hợp tác thiết thực, hiệu quả thông qua các kênh Đảng, Quốc hội, Chính phủ và giao lưu Nhân dân.

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã thông tin về tình hình Việt Nam; khẳng định Đảng, Nhà nước, Nhân dân Việt Nam coi trọng quan hệ hữu nghị, thủy chung; trân trọng sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu mà Nhân dân Liên Xô trước đây và nước Nga ngày nay dành cho Việt Nam. Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn nêu rõ, Việt Nam đặc biệt quan tâm thúc đẩy hợp tác với Liên bang Nga trong các

lĩnh vực: kinh tế, thương mại, đầu tư; quốc phòng - an ninh; khoa học, giáo dục, đào tạo; văn hóa, thể thao, du lịch, y tế và hợp tác giữa các địa phương của hai nước. Đồng thời, cho rằng hai bên cần tiếp tục tăng cường trao đổi đoàn cấp cao của Lãnh đạo Quốc hội, các hoạt động hợp tác giữa các cơ quan của Quốc hội, Nhóm Nghị sĩ hữu nghị, Nhóm Nghị sĩ trẻ, Nhóm nữ nghị sĩ, các đại biểu Quốc hội của hai nước; tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm lập pháp, cập nhật thông tin về hoạt động nghị viện của mỗi nước; tăng cường phối hợp giám sát và đôn đốc thực hiện các Thỏa thuận hợp tác mà Chính phủ hai nước đã ký kết; xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý thuận lợi; ủng hộ Chính phủ, địa phương, doanh nghiệp và Nhân dân hai nước tăng cường giao lưu, hợp tác trên cơ sở đôi bên cùng có lợi.

Nhân dịp này, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn và Chủ tịch V.I Matvienko chứng kiến lễ ký thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Rostov.

2. Một số kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoongloun Sisoulith

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Tô Lâm và Phu nhân, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thoongloun Sisoulith và Phu nhân thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam từ ngày 10 - 13/9/2024.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoongloun Sisoulith được thực hiện tiếp ngay sau chuyến thăm cấp Nhà nước của đồng chí Tô Lâm đến Lào trên cương vị Chủ tịch nước hồi tháng 7/2024 là một minh chứng sống động, thể hiện tình cảm tốt đẹp, sâu đậm của mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, tình đoàn kết đặc biệt, gắn bó, thủy chung, trong sáng giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Lào - Việt Nam. Chuyến thăm thực hiện trong bối cảnh hai Đảng, hai nước đang triển khai mạnh mẽ Nghị quyết của mỗi Đảng và tích cực chuẩn bị Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng. Quan hệ Lào - Việt Nam đang phát triển hết sức tốt đẹp và đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoongloun Sisoulith đã hội đàm cấp cao với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm; hội kiến

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn. Tại các buổi gặp, lãnh đạo cấp cao hai nước khẳng định: Quan hệ chính trị gắn bó, tin cậy giữa hai đảng, hai nước; chủ trương nhất quán của Việt Nam và Lào coi trọng đặc biệt quan hệ giữa hai đảng, hai nhà nước và Nhân dân hai nước, mong muốn phát triển lâu dài, ổn định, ngày càng hiệu quả, thực chất theo tinh thần Thỏa thuận cấp cao của lãnh đạo hai đảng, hai nước; sự ủng hộ mạnh mẽ, toàn diện lẫn nhau đối với công cuộc đổi mới, bảo vệ và xây dựng đất nước ở mỗi bên, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng, chuẩn bị tốt Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XII của Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Đại hội lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam. Lãnh đạo hai nước nhân mạnh tăng cường hợp tác tại các diễn đàn quốc tế, đặc biệt là ASEAN, các liên kết kinh tế quốc tế và trên các vấn đề hai bên cùng quan tâm để tăng cường tin cậy chính trị trên cơ sở phù hợp với đường lối đối ngoại của mỗi nước.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoongloun Sisoulith và Phu nhân đã thành công tốt đẹp, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào phát triển lên tầm cao mới, ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả và thiết thực, mang lại sự phồn vinh cho Nhân dân mỗi nước, góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

3. Thế giới chung sức phòng, chống bệnh đậu mùa khỉ

Trước sự lây lan của bệnh đậu mùa khỉ, ngày 26/8/2024, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã khởi động một chiến dịch toàn cầu mang tên “Kế hoạch chuẩn bị và ứng phó chiến lược” nhằm ngăn chặn bệnh đậu mùa khỉ lây từ người sang người. WHO khẳng định các đợt bùng phát đậu mùa khỉ ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nước lân cận có thể kiểm soát và ngăn chặn được.

WHO tuyên bố tình trạng y tế khẩn cấp toàn cầu (PHEIC) từ tháng 7/2022 đến tháng 5/2023. Đây là mức cảnh báo cao nhất mà WHO đưa ra đối với một dịch bệnh. Sau đó, đến ngày 14/8/2024, WHO đã ban bố tình trạng khẩn cấp về sức khỏe cộng đồng trên toàn cầu do bệnh đậu mùa khỉ dịch bùng phát ở các nước châu Phi. Hiện nay, bệnh đậu mùa khỉ đang lây lan ở Cộng hòa Dân chủ Congo và các nước láng giềng với chủng đặc hữu Clade 1 và một biến thể mới được gọi là Clade 1b gây quan ngại toàn cầu do có khả năng dễ lây lan hơn qua tiếp xúc gần.

Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa dịch bệnh (CDC) châu Phi ngày 23/8 cảnh báo, tình trạng gia tăng số ca mắc bệnh đậu mùa khỉ ở châu lục này, cộng thêm những hạn chế trong công tác chẩn đoán bệnh và tỷ lệ tử vong cao đang tạo ra những thách thức lớn cho nỗ lực đẩy lùi dịch bệnh này ở Lục địa Đen. CDC châu Phi nêu rõ những thách thức này cũng liên quan đến sự lây lan nhanh chóng dịch bệnh đậu mùa khỉ sang các quốc gia khác và làm giảm hiệu quả phối hợp các nỗ lực phòng chống dịch bệnh.

Số liệu thống kê cho thấy từ đầu năm 2024 đến ngày 23/8 đã ghi nhận tổng cộng 21.466 ca nghi mắc đậu mùa khỉ ở 13 nước châu Phi, trong số này có 615 ca đã tử vong. Tuy nhiên, theo CDC châu Phi, những con số này có thể chỉ là “phần nổi của tảng băng chìm” vì còn nhiều trường hợp mắc bệnh nhẹ khó phát hiện, những hạn chế trong việc giám sát, xét nghiệm và báo cáo về số ca mắc bệnh. CDC châu Phi cảnh báo bệnh đậu mùa khỉ có tỷ lệ tử vong cao và sự kết hợp giữa căn bệnh này với HIV/AIDS sẽ gây ra quan ngại y tế rất lớn cho châu Phi.

Cơ quan y tế Thụy Điển ngày 15/8 xác nhận ca đầu tiên nhiễm biến thể clade 1b tại quốc gia châu Âu này. Đây cũng là trường hợp đầu tiên ở bên ngoài châu Phi nhiễm biến thể mới này của virus gây bệnh đậu mùa khỉ. Ngày 22/8, Thái Lan đã xác nhận trường hợp được biết đến là ca đầu tiên ở châu Á nhiễm biến thể clade 1b của virus gây bệnh đậu mùa khỉ. Đây cũng là ca thứ hai nhiễm clade 1b được xác nhận bên ngoài châu Phi.

Trước khi khởi động kế hoạch chiến lược toàn cầu kiểm chế bệnh đậu mùa khỉ, WHO đã kêu gọi hành động chung toàn cầu để kiểm soát đợt bùng phát bệnh đậu mùa khỉ mới này. Tuy nhiên, để ứng phó hiệu quả đòi hỏi phải có hành động toàn diện và phối hợp của quốc tế. WHO cho biết các đối tác của tổ chức như Liên minh vaccine (Gavi) và Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) có thể bắt đầu mua vaccine đậu mùa khỉ trước khi vaccine này được WHO cấp phép nhằm đẩy nhanh hơn việc đưa vaccine đến châu Phi. Đầu tháng 8/2024, WHO đã yêu cầu các nhà sản xuất vaccine gửi thông tin để có thể đẩy nhanh quá trình phê duyệt và cấp giấy phép khẩn cấp vào giữa tháng 9 tới.

Kế hoạch chiến lược toàn cầu kiểm chế bệnh đậu mùa khỉ của WHO dự kiến được thực hiện từ tháng 9/2024 đến tháng 02/2025, với kinh phí 135 triệu USD. Bằng cách phối hợp các nỗ lực toàn cầu, khu vực và quốc gia, kế hoạch nhằm tăng cường giám sát và phản ứng chiến lược, đảm bảo mọi người dân trên thế giới được

tiếp cận công bằng với chẩn đoán và tiêm vaccine phòng bệnh, giảm lây truyền bệnh từ động vật sang người và tăng cường năng lực kiểm soát dịch bệnh trong cộng đồng. Theo đó, kế hoạch tiêm chủng nhắm đến những người có nguy cơ cao nhất, như những người tiếp xúc gần với ca bệnh và nhân viên y tế, qua đó cắt đứt chuỗi lây nhiễm. Kế hoạch này cũng tập trung vào việc cung cấp định hướng chiến lược và hướng dẫn, cũng như đảm bảo các nhóm người dễ bị tổn thương trong các khu vực bị ảnh hưởng được tiếp cận điều trị y tế.

4. Người di cư ra nước ngoài tiếp tục gia tăng thời gian gần đây

Trong bối cảnh các điểm nóng xung đột vẫn tiếp diễn, thảm họa thiên nhiên ngày càng khó lường, số người mạo hiểm để di cư ra nước ngoài tiếp tục tăng cao ở mức đáng báo động.

Theo Báo cáo của Cao ủy Liên hợp quốc về người tị nạn (UNHCR) công bố tháng 6/2024, số người phải rời bỏ nhà cửa vì xung đột, bạo lực và ngược đãi cuối năm 2023 khoảng 117,3 triệu người, tăng 8% so với mức cùng kỳ năm 2022. Báo cáo của Cơ quan tị nạn Liên minh châu Âu (EUAA) cho biết, trong năm 2023, số đơn xin tị nạn ở EU cùng Na Uy và Thụy Sĩ đã tăng lên mức 1,14 triệu đơn, mức cao nhất kể từ cuộc khủng hoảng người di cư giai đoạn 2015 - 2016, gây bất ổn nghiêm trọng cho sự hợp tác giữa các quốc gia thành viên. Theo EUAA, nhóm công dân Syria và Afghanistan là nhóm nộp đơn xin tị nạn nhiều nhất. Theo UNHCR, ít nhất 22 triệu người tại châu Mỹ buộc phải rời bỏ nhà cửa do nghèo đói và xung đột, gây khó khăn cho các hoạt động cứu trợ nhân đạo và khiến tình trạng di cư ở châu lục thêm trầm trọng. Ủy ban Cứu trợ Quốc tế (IRC) cảnh báo, hàng nghìn người có thể phải rời Ecuador và Haiti trong năm 2024 do khủng hoảng nhân đạo, bạo lực leo thang, nghèo đói gia tăng và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.

Xung đột vũ trang và bạo lực tiếp tục là nguyên nhân hàng đầu khiến nhiều người phải rời bỏ nhà cửa. Bên cạnh đó, thiên tai cũng khiến hàng triệu người phải di cư mỗi năm. Do tần suất, thời lượng và cường độ các mối đe dọa từ thiên nhiên ngày càng nghiêm trọng trong bối cảnh biến đổi khí hậu, các chuyên gia dự báo số người phải di cư do thiên tai dự kiến còn tăng trong những năm tới.

Để giải quyết tình trạng trên, nhiều nước đã có các giải pháp ứng phó:

Các nước Mỹ, Colombia và Panama tháng 4/2023 công bố thỏa thuận chung về giải quyết vấn đề người di cư, theo đó khẳng định sẽ tạo ra những con đường hợp pháp và linh hoạt mới cho hàng chục nghìn người di cư và người tị nạn, như là

giải pháp cho vấn đề di cư bất hợp pháp. Mexico và Mỹ nhất trí thành lập ủy ban chung chuyên trách giải quyết vấn đề người di cư, trong đó có nhiệm vụ phối hợp hỗ trợ cải thiện tình hình kinh tế tại các nước trong khu vực và đối thoại thường xuyên với các quốc gia có người di cư.

Liên minh châu Âu (EU) tháng 5/2024 chính thức thông qua Hiệp ước mới về di cư và tị nạn, đánh dấu một cuộc cải tổ mang tính bước ngoặt của khối. Hiện các nước châu Âu đang tăng cường các biện pháp kiểm soát biên giới bên ngoài, đặc biệt là thông qua việc mở rộng vai trò của cơ quan Frontex (Cơ quan Biên phòng và Bảo vệ bờ biển châu Âu). Đồng thời, châu Âu đang tích cực ký kết các thỏa thuận với các quốc gia ngoài EU, như Thổ Nhĩ Kỳ và một số quốc gia Bắc Phi, nhằm ngăn chặn dòng người di cư.

Kenya đang lên kế hoạch biến các trại tị nạn cũ thành những khu định cư, nơi người tị nạn có thể tiếp cận đầy đủ các dịch vụ thiết yếu.

Trong tháng 8/2024, Bộ Nội vụ Anh công bố thông tin về việc tìm kiếm các đối tác thương mại cung cấp dịch vụ hỗ trợ công tác đưa người nhập cư trái phép vào Anh quay trở lại quê hương của họ để tái hòa nhập cộng đồng. Thông báo nêu rõ, Anh có kế hoạch đưa người nhập cư trái phép trở về 11 nước, chủ yếu là quốc gia châu Á và châu Phi, như: Iraq, Ấn Độ, Pakistan, Ethiopia, Ghana, Nigeria... Trong 6 tháng tới, chính phủ Anh có kế hoạch đạt được tỷ lệ trục xuất cao nhất đối với những người không được cấp quyền cư trú tại Anh kể từ năm 2018, bao gồm cả những người không được chấp thuận đơn xin tị nạn...

Theo các nhà phân tích, để giải quyết vấn đề người di cư, cộng đồng quốc tế cần thể hiện trách nhiệm trong việc hỗ trợ và tiếp nhận người tị nạn, cũng như giải quyết các cuộc xung đột, vốn là nguyên nhân gốc rễ của vấn đề này.

5. Diễn biến một số xung đột, điểm nóng trên thế giới

Tình hình xung đột và điểm nóng trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng sâu sắc tới quan hệ quốc tế.

Cuộc xung đột Nga - Ukraine đã leo thang lên cấp độ mới khi Ukraine bắt ngờ tấn công qua biên giới, tiến sâu vào tỉnh Kursk (06/8), một trung tâm hậu cần quan trọng của Nga, và tuyên bố kiểm soát hơn 1.000km² lãnh thổ Nga. Đây là cuộc tấn công lớn nhất vào lãnh thổ Nga được quốc tế công nhận sau 2,5 năm bùng phát xung đột giữa hai nước và cũng là lần đầu tiên kể từ Thế chiến thứ II, Nga bị quân đội nước ngoài tấn công vào lãnh thổ. Đáp trả lại hành động này, Nga đã

nhanh chóng phản công đẩy lùi. Bộ Quốc phòng Nga tuyên bố Ukraine đã mất 9.300 binh sỹ kể từ khi bắt đầu cuộc tấn công vào tỉnh Kursk của Nga. Tổng thống Nga Putin coi đây là hành động khiêu khích quy mô lớn và Nga kiên quyết đáp trả cứng rắn. Trước diễn biến tình hình, Hoa Kỳ và phương Tây tiếp tục công bố các gói cung cấp vũ khí và thiết bị mới nhằm tăng cường khả năng phòng thủ của Ukraine. Ngày 06/9/2024, các nước phương Tây công bố gói viện trợ quân sự trị giá 250 triệu USD. Điều này khiến các nỗ lực trung gian hòa giải chưa đem lại kết quả và triển vọng sớm chấm dứt cuộc xung đột Nga - Ukraine thêm bế tắc.

Cuộc xung đột tại dải Gaza chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Ngày 28/8/2024, Israel đã bắt đầu một cuộc chiến ở Bờ Tây, được gọi là “Chiến dịch Trại Hè”. Đây là cuộc tấn công lớn nhất của Israel tại Bờ Tây kể từ năm 2002. Theo Tổ chức phi lợi nhuận Giám sát Nhân quyền Euro-Med Kể từ tháng 10/2023, 660 người Palestine tại Bờ Tây đã thiệt mạng do các cuộc tấn công có hệ thống và quy mô lớn của quân đội Israel. Theo báo cáo của Văn phòng Điều phối các vấn đề nhân đạo của Liên hợp quốc (OCHA), từ ngày 27/8 đến ngày 02/9/2024, các lực lượng Israel đã giết chết 30 người Palestine tại Bờ Tây. Đây là con số tử vong hàng tuần cao nhất kể từ tháng 11/2023. Tính đến ngày 06/9, con số này đã tăng lên 39 người Palestine thiệt mạng. Ngoài ra, OCHA báo cáo rằng từ ngày 07/10/2023 đến ngày 02/9/2024, 652 người Palestine đã thiệt mạng ở Bờ Tây, bao gồm cả Đông Jerusalem. Phát biểu tại phiên khai mạc khóa họp thứ 57 của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc ở Geneva ngày 09/9, Cao ủy Nhân quyền Liên hợp quốc Volker Turk yêu cầu cộng đồng quốc tế hành động ngay lập tức để chấm dứt cuộc xung đột kéo dài gần một năm qua ở Dải Gaza và nhấn mạnh “việc chấm dứt cuộc chiến ở Gaza và ngăn chặn xung đột lan rộng trong khu vực là ưu tiên tuyệt đối và cấp bách”. Đồng thời, kêu gọi các quốc gia không chấp nhận tình trạng này và yêu cầu Israel tuân thủ các quyết định của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc cũng như Tòa án Công lý Quốc tế. Tuy nhiên, các cuộc công kích, tấn công trả đũa lẫn nhau giữa các lực lượng đang làm leo thang căng thẳng ở Trung Đông, Biển Đỏ và tác động tiêu cực tới giá năng lượng, lương thực, vận tải quốc tế. Nỗ lực trung gian hòa giải vẫn chưa tạo được tiến triển tích cực nào.

Tình hình Venezuela hậu bầu cử tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Ngày 07/9, Chính phủ Venezuela công bố quyết định thu hồi "ngay lập tức" quyền đại diện của Brazil cho lợi ích của quốc gia Argentina và các công dân Argentina

trên lãnh thổ Venezuela do “những bằng chứng liên quan đến việc cơ sở vật chất của Đại sứ quán Argentina đang được sử dụng để lên kế hoạch khủng bố”. Venezuela cắt đứt quan hệ ngoại giao với Argentina và trục xuất toàn bộ nhân viên ngoại giao Argentina cuối tháng 7 vừa qua sau khi Chính phủ Argentina không thừa nhận kết quả bầu cử tổng thống Venezuela với chiến thắng thuộc về Tổng thống đương nhiệm Nicolas Maduro. Ngày 08/9, Ngoại trưởng Tây Ban Nha Jose Manuel Albares cho biết ứng cử viên đối lập tranh cử tổng thống Venezuela, Edmundo Gonzalez Urrutia đang trên đường tới Tây Ban Nha trên một máy bay quân sự. Trước đó, ngày 02/9, Tòa án Venezuela ban hành lệnh bắt giữ ông Edmundo Gonzalez với cáo buộc ông có âm mưu tiếm quyền, làm giả tài liệu công, kích động chống pháp luật và âm mưu chống lại nhà nước Venezuela. Hiện nay, Venezuela đang tiếp tục đối mặt với phản ứng của nhiều nước không công nhận kết quả bầu cử.

6. Một số sự kiện thế giới đáng chú ý

- *Quyền lợi mới của Palestine tại Đại hội đồng Liên hợp quốc*: Đại hội đồng Liên hợp quốc đã cấp cho phái đoàn Palestine một số quyền mới trong một nghị quyết. Theo đó, bắt đầu từ phiên họp Đại hội đồng lần thứ 79 (ngày 10/9), phái đoàn này có một ghế tại Đại hội đồng; có thể đệ trình các đề xuất và sửa đổi. Tuy nhiên, Đại hội đồng vẫn loại trừ khả năng phái đoàn Palestine được bỏ phiếu hoặc trở thành thành viên của Hội đồng Bảo an.

Chiều ngày 10/9/2024, Đặc phái viên Palestine tại Liên hợp quốc Riyad Mansour đã hiện diện tại một bàn có biển ghi "Nhà nước Palestine".

Phát biểu về sự kiện này, Đại sứ Ai Cập Osama Mahmoud Abdelkhalek Mahmoud nhấn mạnh: "Đây không chỉ là vấn đề thủ tục. Đây là thời khắc lịch sử đối với chúng tôi (Đại hội đồng Liên hợp quốc)".

Sau khi xung đột nổ ra ở Dải Gaza, tháng 4/2024, chính quyền Palestine đã khởi động lại nỗ lực xin gia nhập đầy đủ Liên hợp quốc. Việc gia nhập đầy đủ không chỉ cần Đại hội đồng bỏ phiếu thông qua mà cần có khuyến nghị của Hội đồng Bảo an.

Tháng 5/2024, phần lớn các thành viên của Đại hội đồng Liên hợp quốc khẳng định Palestine xứng đáng được hưởng tư cách thành viên chính thức, song

Mỹ đã phủ quyết. Trong khi đó, Phó Đại sứ Israel tại Liên hợp quốc Jonathan Miller lên tiếng phản đối quyết định trên.

- *Một số tình hình kinh tế thế giới:* Đồng USD đã giảm hơn 2% so với các đồng tiền chủ chốt khác vào tháng 8/2024, đánh dấu mức giảm hàng tháng lớn nhất trong năm nay và làm dấy nỗi lo ở các nền kinh tế đang chịu sức ép tiền tệ. Xu hướng giảm của đồng USD đa phần được thúc đẩy bởi kỳ vọng rằng Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất khi nền kinh tế lớn nhất thế giới suy yếu. Mặt khác, Liên minh châu Âu (EU) đang đối mặt với tình trạng suy giảm kinh tế nghiêm trọng. Trong báo cáo dài 400 trang trình bày tại Ủy ban châu Âu (EC), cựu Chủ tịch Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) Mario Draghi kêu gọi một khoản đầu tư khổng lồ trị giá 800 tỷ euro (hơn 883 tỷ USD) mỗi năm; nhấn mạnh EU cần phải thực hiện các bước mạnh mẽ để cải thiện năng suất và tăng trưởng kinh tế, điều đang khiến EU tụt hậu so với Mỹ và Trung Quốc.

VĂN BẢN MỚI

Một số văn bản, chính sách mới về đất đai, nhà ở:

1. Quyết định số 12/2024/QĐ-TTg, ngày 31/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người có đất thu hồi

Người có đất thu hồi bao gồm: Người thuộc hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, Điều 109 của Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai; người thuộc hộ gia đình, cá nhân theo quy định tại khoản 3, Điều 109 Luật Đất đai; cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan đến các nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Người có đất thu hồi được hỗ trợ giải quyết việc làm trong nước, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng khi có đủ điều kiện, được hỗ trợ đào tạo nghề, được hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí tại trung tâm dịch vụ việc làm; vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và các nguồn tín dụng ưu đãi khác theo quy định của pháp luật; được vay vốn ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Lãi suất vay vốn bằng lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định.

2. Nghị định số 103/2024/NĐ-CP, ngày 30/7/2024 của Chính Phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

Miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau: Để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với thương binh hoặc bệnh binh không có khả năng lao động, hộ gia đình liệt sỹ không còn lao động chính; người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo; đất ở cho người phải di dời khi Nhà nước thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người.

Miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với đất do chuyển mục đích sử dụng từ đất không phải là đất ở sang đất ở do tách hộ đối với hộ gia đình là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và miền núi theo Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định.

Miễn tiền sử dụng đất đối với đất ở trong hạn mức giao đất ở (bao gồm giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho người đang sử dụng đất) đối với hộ gia đình, người có công với cách mạng mà thuộc đối tượng được miễn tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công. Miễn tiền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư theo quy định của pháp luật về nhà ở...

3. Nghị định số 96/2024/NĐ-CP, ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản

Theo Nghị định, tổ chức, cá nhân thành lập sàn giao dịch bất động sản gửi hồ sơ theo quy định đến cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi có trụ sở chính của sàn giao dịch bất động sản (nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc nộp hồ sơ trực tuyến) để được cấp giấy phép hoạt động. Sàn giao dịch bất động sản hoạt động phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 55 Luật Kinh doanh bất động sản.

4. Nghị định số 94/2024/NĐ-CP, ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Nghị định nêu rõ, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số, kiến trúc chính quyền điện tử ở địa phương. Việc chia sẻ dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản giữa các bộ, ngành có liên quan và địa phương phục vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và pháp luật về giao dịch điện tử. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được thực hiện theo quy định về: Thu thập thông tin, dữ liệu; chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu; tiếp nhận và xử lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu; thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

5. Nghị định số 95/2024/NĐ-CP, ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở

Trong đó, Nghị định quy định việc xây dựng, bán, cho thuê nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ: Nghị định quy định nhà ở nhiều tầng nhiều căn hộ là nhà ở có từ 02 tầng trở lên được thiết kế, xây dựng với mục đích để bán, cho thuê mua hoặc kết hợp bán, cho thuê mua, cho thuê hoặc chỉ để cho thuê đối với từng căn hộ.

6. Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai

Nghị định nêu rõ, việc hỗ trợ đất đai đối với cá nhân là người dân tộc thiểu số quy định tại khoản 3, Điều 16 Luật Đất đai thực hiện như sau: Đối với trường hợp không còn đất ở thì được giao đất ở hoặc được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở; người sử dụng đất được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trường hợp thiếu đất ở so với hạn mức giao đất ở thì được chuyển mục đích sử dụng đất từ loại đất khác sang đất ở và được miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích trong hạn mức giao đất ở.

Đối với trường hợp không còn đất nông nghiệp hoặc diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng không đủ 50% diện tích đất so với hạn mức giao đất nông nghiệp của địa phương thì được giao tiếp đất nông nghiệp trong hạn mức.

7. Nghị định số 101/2024/NĐ-CP, ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai

Nghị định quy định cụ thể về đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất. Theo đó, nội dung đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu gồm: Thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người được giao đất để quản lý gồm tên, giấy tờ nhân thân, pháp nhân, địa chỉ của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người được giao đất để quản lý.

Thông tin về thửa đất gồm số thửa đất, số tờ bản đồ, địa chỉ, diện tích, loại đất, hình thức sử dụng đất, nguồn gốc sử dụng đất và các thông tin khác về thửa đất; thông tin về tài sản gắn liền với đất gồm loại tài sản, địa chỉ, diện tích xây dựng, diện tích sàn, diện tích sử dụng, hình thức sở hữu, thời hạn sở hữu và các thông tin khác về tài sản gắn liền với đất.

8. Nghị định số 100/2024/NĐ-CP, ngày 26/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội

Theo Nghị định, điều kiện về nhà ở, theo quy định, trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình được xác định khi đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 77 của Luật Nhà ở và vợ hoặc chồng của đối tượng đó (nếu có) không có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án nhà ở xã hội đó tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận có tên trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Văn phòng/Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi có dự án nhà ở xã hội đó thực hiện việc xác nhận đối với trường hợp quy định này. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị xác nhận diện tích nhà ở bình quân đầu người, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận đối với trường hợp quy định này.

Nghị định quy định đối với các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6 và 8 Điều 76 của Luật Nhà ở thì phải đảm bảo điều kiện về thu nhập như sau: Trường hợp người đứng đơn là người độc thân thì có thu nhập hàng tháng thực nhận không quá 15 triệu đồng tính theo Bảng tiền công, tiền lương do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nơi đối tượng làm việc xác nhận. Thời gian xác định điều kiện về thu nhập

trong 01 năm liền kề, tính từ thời điểm đối tượng quy định ở trên nộp hồ sơ hợp lệ cho chủ đầu tư để đăng ký mua, thuê mua nhà ở xã hội.

9. Nghị định số 104/2024/NĐ-CP, ngày 31/7/2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2024. Quỹ phát triển đất là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập, hoạt động độc lập với ngân sách nhà nước, không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn. Quỹ phát triển đất có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản, hạch toán độc lập, có vốn điều lệ; tên gọi: Quỹ phát triển đất ghép với tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

10. Nghị định số 108/2024/NĐ-CP, ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác

Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở (sau đây gọi là nhà, đất) giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác với mục đích: a) Cho thuê nhà (gắn với quyền sử dụng đất); b) Tạm quản lý trong thời gian chờ thực hiện xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật. Nghị định yêu cầu việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất phải đảm bảo hiệu quả, giải quyết nhu cầu về nhà, đất phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; công khai, minh bạch, đúng pháp luật.